

VÀI NÉT VỀ THÀNH TỰU NGHIÊN CỨU THỜI CHÚA NGUYỄN VÀ VUA NGUYỄN CỦA GIỚI SỬ HỌC Ở HUẾ

Nguyễn Văn Đăng

Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email: nvdang2101@gmail.com

TÓM TẮT

Vương triều chúa Nguyễn, Tây Sơn và vua Nguyễn là những triều đại quân chủ cuối cùng, đóng kinh đô ở Huế, chi phối đến lịch sử Việt Nam cuối thời trung đại đến thời cận đại. Chính vì thế, nghiên cứu về các triều đại này trở thành thế mạnh của giới nghiên cứu ở Huế. Việc nhận thức lại một số vấn đề lịch sử thời Nguyễn đặt ra cho giới nghiên cứu ở vùng đất này không ít những cơ hội và thách thức để khẳng định vị thế của mình trong giới sử học nước nhà và quốc tế.

Bài viết đề cập một cách khái quát đến tình hình nghiên cứu lịch sử thời chúa Nguyễn và vua Nguyễn của giới sử học ở Huế, đi sâu vào những nhận thức và đánh giá mới về các thành tựu cũng như những hạn chế của các chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn, rút ra một số vấn đề có tính gợi ý cho giới nghiên cứu nói chung, giới sử học nói riêng nhằm tiếp tục nghiên cứu mới về thời chúa Nguyễn và vua Nguyễn trong tương lai.

Từ khóa: *Chúa Nguyễn, Sử học, Tây Sơn, vua Nguyễn.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lịch sử chế độ quân chủ Việt Nam, sự phân liệt của chính quyền trung ương từ đầu thế kỷ XVI đã dẫn đến nội chiến khốc liệt giữa các thế lực chính trị đương thời. Đó là thiết lập nhà Mạc (1528-1592-1677), nhà Hậu Lê được khôi phục (1533) và chiến tranh Nam - Bắc triều (1545-1592), sự xuất hiện hai thế lực họ Trịnh và họ Nguyễn bắt đầu từ năm 1558, dẫn đến Trịnh - Nguyễn phân tranh (1627-1672). Kết quả là việc hình thành hai xứ trong một quốc gia: xứ Đàng Ngoài do vua Lê - chúa Trịnh cầm quyền và xứ Đàng Trong do chúa Nguyễn quản lý. Phong trào Tây Sơn nổ ra (1771), tiêu diệt các thế lực cát cứ, chống ngoại xâm ở hai đầu Nam, Bắc thiết lập vương triều Tây Sơn nhưng suy yếu nhanh chóng để Nguyễn Ánh khôi phục lại cơ đồ họ Nguyễn. Triều Nguyễn tồn tại với tư cách là vương triều độc lập trong giai đoạn 1802 – 1885, nhưng sau đó người Pháp đã áp đặt chủ nghĩa thực dân ở Việt Nam (1885-1945). Như thế, các vương triều vua Lê, chúa Trịnh, chúa Nguyễn, Tây Sơn, vua Nguyễn là những triều đại quân chủ cuối cùng, chi phối đến lịch sử Việt Nam cuối thời trung đại đến thời cận đại (trước năm 1945).

Trong sự quản lý của các triều đại đó, vùng đất miền Trung ngày càng trở nên trọng yếu khi ở vùng này xuất hiện thế lực chính trị mang tầm quốc gia là họ Nguyễn (từ năm 1558) rồi anh em Tây Sơn. Vùng đất Huế mang dấu ấn đặc biệt của các chúa Nguyễn, triều Tây Sơn, triều Nguyễn bởi vùng đất này trở thành thủ phủ (1626), đô thành (1744) thời chúa, rồi kinh đô của Quang Trung (1788) và kinh đô của cả nước thống nhất dưới triều Nguyễn (1802-1945).

Chính vì thế, nghiên cứu về các triều đại này trở thành thế mạnh của giới nghiên cứu ở Huế; ngoài một số thành tựu nghiên cứu về thời đại Tây Sơn, đã có những công trình, bài viết nhận thức mới và đánh giá khách quan hơn về thời chúa Nguyễn và vua Nguyễn.

2. VÀI NÉT TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ THỜI CHÚA NGUYỄN VÀ VUA NGUYỄN

Có thể chia vấn đề nghiên cứu về lịch sử thời Nguyễn làm 2 giai đoạn lớn: trước và sau năm 1975.

- Trước năm 1975, trong bối cảnh đất nước bị chia cắt làm hai, do phương pháp tiếp cận, nghiên cứu ở hai miền có nhiều điểm khác biệt nên kết quả không giống nhau, thậm chí khác biệt và đối lập nhau như trong vấn đề mở cõi, công lao thống nhất đất nước và đánh giá chung về hai triều đại này. Giới nghiên cứu miền Nam nhìn chung nghiên cứu khá sâu sắc về công cuộc Nam tiến (như *Tạp san Sử Địa* tập 19-20 năm 1970 có *Đặc khảo Nam tiến của dân tộc Việt Nam*), đánh giá cao vai trò của Nguyễn Ánh trong công cuộc thống nhất đất nước, tiêu biểu là tác giả Nguyễn Phương ở Viện Đại học Huế... và có các luận văn cao học nghiên cứu về chúa Nguyễn Phúc Chu, chúa Nguyễn Phúc Thái, về Phòng Thành Huế,... Giới nghiên cứu miền Bắc thì ngược lại, qui tội khá nặng nề cho sự phân chia đất nước của chúa Nguyễn, có xu hướng phủ định mọi thành tựu trong mở rộng, xây dựng đất nước thời chúa Nguyễn và triều Nguyễn, đánh giá cao công lao thống nhất đất nước của Nguyễn Huệ, và có những đánh giá chưa thật sự công minh về công, tội của các vị vua và quan lại triều Nguyễn, thể hiện khá tiêu biểu là cuốn *Lịch sử Việt Nam*, Tập 1, xuất bản năm 1971 của Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam.

- Sau năm 1975, đặc biệt là từ những năm 90 của thế kỷ XX trở đi, cùng với công cuộc đổi mới đất nước, công cuộc đổi mới sử học cũng được đặt ra với đòi hỏi phải thay đổi phương pháp nghiên cứu¹ để kết quả nghiên cứu có thể gần hơn với hiện thực lịch sử khách quan. Từ đó, công việc nghiên cứu về lịch sử Việt Nam thời kỳ các chúa Nguyễn và triều Nguyễn được đẩy mạnh. Trên cơ sở những kết quả nghiên cứu mới, nhiều cuộc hội thảo đã được tổ chức ở Huế, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

¹ GS. Phan Huy Lê cho rằng có 3 khuynh hướng trong phương pháp luận sử học thời này: (1) Khuynh hướng giáo điều, công thức trong vận dụng các nguyên lý của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, (2) khuynh hướng "chính trị hóa lịch sử", (3) Khuynh hướng "hiện đại hóa lịch sử". Dẫn theo Phan Huy Lê, *Sử học Việt Nam trên đường đổi mới*, báo Nhân dân ngày 15-1-1992.

Ngoài 2 hội thảo đầu tiên với 2 tập kỷ yếu: *Những vấn đề văn hóa - xã hội thời Nguyễn* lần 1 năm 1992, lần 2 năm 1995 ở Tp. Hồ Chí Minh khởi đầu cho việc nghiên cứu đánh giá lại triều Nguyễn, các nhà nghiên cứu ở Huế đã bắt đầu chú ý và có nhiều nghiên cứu chuyên sâu về những vấn đề sử học về thời chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn...

Tại Huế, đầu tiên ở Trường Đại học Sư phạm Huế có chương trình nghiên cứu: *Triều Nguyễn những vấn đề về lịch sử, tư tưởng và văn học* trong các năm 1992-1995 với 3 tập thông báo khoa học ra đời, tập hợp các nhà nghiên cứu ở Huế, Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, bước đầu có những kết quả nghiên cứu mới về triều Nguyễn.

Trong các năm 1995-1997, có đề tài cấp Nhà nước: *Khảo cứu kinh tế và tổ chức bộ máy nhà nước triều Nguyễn - những vấn đề đặt ra hiện nay*, KX-ĐL: 94-16 do tác giả Đỗ Bang chủ trì, tập hợp khoảng 40 nhà nghiên cứu ở Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế và giới sử học ở Hà Nội tham gia. Sản phẩm cuối cùng là 2 tập thư mục về triều Nguyễn và xuất bản được 10 cuốn sách viết về 2 lĩnh vực kinh tế và tổ chức bộ máy nhà nước triều Nguyễn.

Từ những chương trình, đề tài có tính dài hơi đó thì các đề tài các cấp cũng được triển khai mà đặc biệt là các đề tài cấp Bộ, cấp tỉnh.

Về đề tài cấp Bộ (nay là cấp cơ sở Đại học Huế), ở Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học có *Vua Hàm Nghi với phong trào Cần vương Bình Trị Thiên 1885-1888* do tác giả Nguyễn Quang Trung Tiến chủ trì nghiệm thu năm 2001. *Giáo dục và khoa cử triều Nguyễn (1802-1884)* của tác giả Nguyễn Văn Đăng, nghiệm thu năm 2004. *Hệ thống các công trình phòng thủ các tỉnh miền Trung dưới triều Nguyễn* của tác giả Đỗ Bang, nghiệm thu năm 2011. Bên cạnh đó, tác giả Đỗ Bang đã chủ trì và nghiệm thu đề tài khoa học cơ bản cấp quốc gia (Nafosted): *Tổ chức phòng thủ vùng biển Việt Nam dưới triều Nguyễn giai đoạn 1802 - 1885* trong 3 năm 2012-2014...

Ở Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm có tác giả Huỳnh Công Bá với các đề tài cấp Bộ (nay là cấp Đại học Huế) như: *Chế định về hôn nhân và gia đình trong pháp luật triều Nguyễn*, nghiệm thu năm 2001; *Nghiên cứu về pháp luật hình sự triều Nguyễn*, năm 2004; *Nghiên cứu về pháp luật dân sự và tố tụng triều Nguyễn* năm 2007; *Nghiên cứu về pháp luật hành chính và quân sự triều Nguyễn* năm 2012... Phần lớn các kết quả nghiên cứu từ các chương trình, đề tài trên đây đã được in thành sách và phát hành rộng rãi.

Hội thảo khoa học các cấp về các vấn đề lịch sử thời chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn cũng được tổ chức khá thường xuyên. Nổi bật nhất phải kể đến Hội thảo quốc tế *Chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX* tại Thanh Hóa (18-19/10/2008). Hội thảo nhận được 94 báo cáo, trong đó có 8 báo cáo của học giả nước ngoài. Hội thảo tập hợp nhiều nhà nghiên cứu ở Huế trong cả ba tiểu ban: tiểu ban thời kỳ chúa Nguyễn, tiểu ban thời kỳ triều Nguyễn và tiểu ban nhân vật và di sản văn hóa.

Các hội thảo khác như *Văn hóa Việt Nam thời Nguyễn* năm 1999 do Đại học Huế tổ chức; *Nhân vật lịch sử Nguyễn Văn Tường* năm 2002; *Thành Tân Sở với phong trào Cần*

Vài nét về thành tựu nghiên cứu thời chúa Nguyễn và vua Nguyễn của giới sử học ở Huế

Vương, năm 2010; *Quảng Trị - đất dựng nghiệp của chúa Nguyễn Hoàng (1558-1613)* năm 2013, *Vai trò của Nguyễn Tri Phương trên mặt trận Đà Nẵng trong kháng chiến chống liên quân Pháp - Tây Ban Nha (1858-1860)* năm 2013 do Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Thừa Thiên Huế phối hợp với các UBND tỉnh, các Hội Khoa học Lịch sử địa phương khác tổ chức. Những ấn phẩm thường kỳ về *Di sản văn hóa Huế - nghiên cứu và bảo tồn* của Trung tâm Bảo tồn Di tích cố đô Huế, các hội thảo về văn hóa du lịch, làng nghề Huế trong khuôn khổ các festival Huế, trong các chuyên đề của Bảo tàng mỹ thuật/cổ vật cung đình Huế cũng đã góp phần công bố những kết quả nghiên cứu mới của các nhà sử học, văn hóa học ở các trường đại học, ở Trung tâm Bảo tồn Di tích cố đô Huế, ở các cơ quan bảo tồn bảo tàng, văn hóa du lịch Huế,...

Bên cạnh đó, các kết quả nghiên cứu hợp tác quốc tế của các cơ quan, trường đại học ở Huế với các đối tác ở các đại học Nhật Bản, Australia, Hàn Quốc, Đài Loan cũng được đăng tải qua các bài báo khoa học đăng ở các tạp chí quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa thời Nguyễn... Ngoài ra, giới nghiên cứu sử học ở Huế cũng đã viết hàng trăm bài báo khoa học về thời Nguyễn đăng trên các tạp chí chuyên ngành trung ương, Tạp chí *Khoa học* của Đại học Huế, Tạp chí *Khoa học và công nghệ*, chuyên san *Khoa học xã hội và nhân văn* của Trường Đại học Khoa học; đặc biệt là 2 tạp chí ở địa phương là *Nghiên cứu và phát triển*, *Huế xưa và nay* và một số bài báo ở nước ngoài...

Trong lĩnh vực đào tạo sau đại học, các đề tài về thời chúa Nguyễn và vua Nguyễn thu hút hàng trăm luận văn Cao học ở hai trường Đại học Khoa học và Đại học Sư phạm của Đại học Huế, đặc biệt là các luận án Tiến sĩ bảo vệ từ trước đến nay tại các cơ sở đào tạo ở Hà Nội như: *Quan xưởng ở kinh đô Huế từ 1802 đến 1884* năm 2002 của Nguyễn Văn Đăng, *Đồ sứ Việt Nam ký kiểu tại Trung Hoa từ Gia Long đến Khải Định* năm 2003 của Trần Đức Anh Sơn, *Tổ chức và hoạt động của Bộ Công trong việc xây dựng kinh đô Huế* năm 2005 của Phan Tiến Dũng, *Các thủ phủ thời chúa Nguyễn* năm 2007 của Phan Thanh Hải. Ba luận án về thời chúa Nguyễn và triều Nguyễn bảo vệ ở Trường Đại học Khoa học là *Công cuộc mở đất miền Tây Nam Bộ thời chúa Nguyễn* của Đỗ Quỳnh Nga, *Cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của cơ quan giám sát triều Nguyễn (1802-1885)* của Ngô Đức Lập, *Tổ chức phòng thủ và hoạt động bảo vệ vùng biển miền Trung dưới triều Nguyễn (1802-1885)* của Lê Tiến Công... Đó là những đề tài chuyên sâu về chúa Nguyễn, triều Nguyễn mà cả 7 luận án trên đây đều được nhận Giải thưởng Sử học Phạm Thận Duật của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam dành cho những luận án xuất sắc.

3. NHỮNG NHẬN THỨC VÀ ĐÁNH GIÁ MỚI VỀ THỜI CHÚA NGUYỄN VÀ VƯƠNG TRIỀU NGUYỄN

3.1. Về vấn đề chia cắt đất nước dưới thời Trịnh - Nguyễn, trước đây nhiều người phê phán nghiêm khắc tư tưởng cát cứ chia cắt quốc gia thống nhất của các chúa Nguyễn mà tiêu biểu là các tác giả của bộ sách *Lịch sử Việt Nam*, tập 1 của Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam²..., nhưng gần đây có xu hướng lý giải hiện tượng này theo cái nhìn cởi mở, tích cực hơn. Ở vào vị thế của Nguyễn Hoàng, ông không thể làm khác được bởi sự xung đột quyền lực giữa hai họ Trịnh - Nguyễn buộc ông phải lánh đi để an toàn mạng sống và xây dựng cơ nghiệp riêng. Rõ ràng, không chỉ bảo toàn vương nghiệp của dòng họ mà với một tư duy mới³, ông và các con cháu ông sử dụng tam giáo đồng nguyên, hướng biển, với các chính sách năng động góp phần vào công cuộc mở cõi, mở mang kinh tế đối ngoại, phát triển kinh tế - văn hóa vùng đất Đàng Trong, đưa vùng đất phía Nam tiến kịp Đàng Ngoài về nhiều mặt. Đất nước ta thời chúa Trịnh, chúa Nguyễn rất mạnh, không ai dám xâm lấn và có vị thế cao trên trường quốc tế khi chủ động tham gia và hội nhập với phương Tây và khu vực thời bấy giờ (thế kỷ XVII - XVIII).

3.2. Về vấn đề mở cõi, có thể khẳng định các chúa Nguyễn đã có nhiều thành công trong công cuộc Nam tiến và đi đến hoàn chinh một dải đất hình chữ S của đất nước Việt Nam vào năm 1757. Xu hướng Nam tiến, mở cõi vào Nam đã được các tiền triều từ Lý, Trần, Hồ, Lê thực hiện từ năm 1069 đến 1471 từ đèo Ngang đến đèo Cù Mông. Các chúa Nguyễn đã tiếp tục con đường đó trong một bối cảnh thuận lợi hơn, phương thức tổ chức phong phú và khôn khéo hơn và hiệu quả cũng cao hơn hẳn. Chỉ gần một thế kỷ rưỡi (1611-1757), với phương thức chủ yếu là hoà bình, ít tổn xương máu, các chúa đã thu đắc lãnh thổ trên một vùng rộng lớn từ đèo Cù Mông đến mũi Cà Mau và còn vươn rộng ra quản lý cả vùng biển đảo rộng lớn từ quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa đến vịnh Thái Lan..., đánh bật người Anh ra khỏi Côn Sơn năm 1703...⁴.

3.3. Về công cuộc thống nhất đất nước, có thể thấy trên cơ sở thành tựu của phong trào Tây Sơn với việc tiêu diệt các thế lực Lê, Trịnh, Nguyễn, xóa bỏ tình trạng chia cắt Đàng Trong - Đàng Ngoài, đánh tan quân xâm lược ở hai phía Nam và Bắc; Nguyễn Huệ, nhân vật tiêu biểu cho thành tựu của phong trào, là người có công lớn nhất, đặt cơ sở cho sự thống nhất. Sau đó, với công cuộc khôi phục vương quyền của dòng họ, Nguyễn Ánh - Gia Long đã hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước. Phải thấy yêu cầu thống nhất là khát vọng của nhân dân, là yêu cầu của nền kinh tế hàng hóa khá phát triển lúc bấy giờ và công cuộc thống nhất diễn ra trong một quá trình lâu dài, được đẩy mạnh vào cuối thế kỷ XVIII, hoàn tất đầu thế kỷ XIX. Quan điểm của hầu hết giới sử học hiện nay ghi nhận công cuộc thống nhất là của cả dân tộc, nhiều

² Xem thêm Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam (1971), *Lịch sử Việt Nam*, 1, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

³ Người mở đầu cho quan điểm này là tác giả Li Tana. Xem Li Tana, *Xứ Đàng Trong lịch sử kinh tế - xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18*, Bản dịch của Nguyễn Nghị, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh 1999.

⁴ Xem thêm: 1. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam (2009). *Một số vấn đề lịch sử vùng đất Nam Bộ đến cuối thế kỷ XIX*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 4&5-4-2006, Nxb Thế Giới.

2. Đỗ Quỳnh Nga (2013). *Công cuộc mở đất Tây Nam Bộ thời chúa Nguyễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

người cùng tham gia và có công trong quá trình này. Trong đó, Nguyễn Huệ là người có công lớn nhất nhưng chưa phải đã hoàn chỉnh công cuộc thống nhất. Phải đến đầu thế kỷ XIX, dù đối lập về quyền lợi với Nguyễn Huệ nhưng Nguyễn Ánh - Gia Long, sau khi tiêu diệt vương triều Cảnh Thịnh đã hoàn thành công cuộc thống nhất.

3.4. *Triều Nguyễn đã xây dựng và củng cố quốc gia Việt Nam/Đại Nam thống nhất rộng lớn, trên lãnh thổ tương ứng với lãnh thổ Việt Nam hiện đại, bao gồm cả đất liền và hải đảo, thiết lập cơ chế quản lý chặt chẽ.* Triều Nguyễn đã có một số chính sách tích cực trong phát triển nông nghiệp như quản lý chặt đất đai trong nước qua việc lập địa bạ toàn quốc, cải cách ruộng đất ở Bình Định, khai hoang phục hóa bằng chính sách đồn điền và dinh điền đem lại hiệu quả kinh tế cao, đào sông, kênh đắp đê, làm thủy lợi khắp cả nước... Cải cách hành chính của Minh Mạng làm cho bộ máy nhà nước Nguyễn mang tính tập quyền cao, góp phần vào công cuộc quản lý đất nước chặt chẽ, qui cũ, tiếp tục có nhiều chính sách cụ thể để quản lý, bảo vệ vùng biên giới, hải đảo hiệu quả. Tiếp tục lập đội Hoàng Sa kiêm quản đội Bắc Hải, để quản lý các quần đảo Hoàng Sa và một phần lớn Trường Sa. Từ năm 1815, Gia Long đã phái đội Hoàng Sa ra đo đạc thủy trình và năm 1816 cử cả thủy binh phối hợp điều tra các đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Các đội đó vừa đo thủy trình, vừa cắm mốc, dựng miếu, trồng cây... Những việc làm đó được ghi chép cụ thể trong các thư tịch như *Đại Nam thực lục*, *Đại Nam hội điển sự lệ*, *Châu bản triều Nguyễn*... để lại nhiều chứng tích trên đảo Lý Sơn; vẽ *Đại Nam nhất thống toàn đồ*, trong đó có vẽ Hoàng Sa và Vạn Lý Trường Sa (đời Minh Mệnh), thể hiện rõ lãnh thổ toàn vẹn và thống nhất của một quốc gia có chủ quyền, đặt cơ sở lịch sử và pháp lý rất căn bản cho sự nghiệp bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam hiện nay⁵.

3.5. *Thời kỳ lịch sử chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn để lại một di sản văn hóa đồ sộ.* Đó là kết quả lao động sáng tạo của nhân dân và các nhà văn hóa, trong đó có vai trò của nhà nước. Những di sản văn hóa vật chất và phi vật chất mà triều Nguyễn để lại trên khắp cả nước cho chúng ta là vô cùng quý giá mà nổi bật là các di sản ở kinh đô Huế. Đó là di sản Hán Nôm gồm các tác phẩm sử học, địa lý học của Quốc sử quán, Nội các và của tư nhân đương thời mà phần lớn đã được dịch và xuất bản. Những di tích di vật được triều Nguyễn trùng tu, làm mới mang bản sắc văn hóa Việt Nam thế kỷ XIX rất phong phú và đa dạng. Trình độ, hàm lượng khoa học của các sản phẩm văn hóa khá đáng kể đã góp phần cho chúng ta khôi phục, bảo tồn và phát huy giá trị trong công cuộc xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay.

Có thể khẳng định, đó là thành tựu nổi bật dưới thời chúa và vua Nguyễn, có cơ sở khoa học để xác nhận một số cống hiến tích cực của các chúa Nguyễn và triều Nguyễn trong lịch sử dân tộc.

⁵ Xem thêm: 1. Nhiều tác giả, *Lịch sử nhà Nguyễn một cách tiếp cận mới*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2005.

2. Đỗ Bang (cb), *Triều Nguyễn với công cuộc bảo vệ biển đảo Tổ quốc thế kỷ XIX*, Nxb Đà Nẵng, 2014.

4. NHỮNG MẶT HẠN CHẾ VÀ TIÊU CỰC CỦA TRIỀU NGUYỄN

Bên cạnh những thành tựu nổi bật cần được khẳng định trên đây, giới sử học cũng đã và đang xem xét, đánh giá khách quan về những hạn chế của triều Nguyễn.

4.1. Về hành động Nguyễn Ánh cầu cứu các thế lực bên ngoài để chống lại phong trào Tây Sơn, cụ thể cầu cứu đem 5 vạn quân Xiêm tạo cơ hội cho chúng tiến quân xâm lược Gia Định những năm 1784-1785, việc ký hiệp ước Versailles năm 1787 và dựa vào lực lượng viện trợ của Giám mục Bá Đa Lộc đã để lại những hệ quả tai hại.

Về hành động Nguyễn Ánh cầu cứu vua Xiêm giúp đem 5 vạn quân vào Gia Định hiện nay tuy còn nhiều ý kiến khác nhau, có người muốn "xóa án" cho Nguyễn Ánh, nhưng ý kiến của đại đa số giới sử học coi đây là hành động sai lầm mà GS. Phan Huy Lê gọi là một "điểm mờ", một "tỳ vết" trong cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Ánh khi Tổng kết hội thảo tại Thanh Hóa⁶. Về việc ký Hiệp ước Versailles năm 1787, dù một số sử gia không còn đánh giá là biểu hiện của hành động "cồng rắn cắn gà nhà" như trước đây, nhưng có thể thấy dù sau đó hiệp ước không được phía Pháp thực thi nhưng Hiệp ước đó đã để lại hậu quả lâu dài về sau trong việc duy trì đường lối đối ngoại với thực dân Pháp nói riêng, phương Tây nói chung của các vị vua đầu triều Nguyễn. Hiệp ước đó đã bị thực dân Pháp lợi dụng trong việc gạt các nước khác ra khỏi mối quan hệ với Việt Nam⁷.

4.2. Thái độ không mạnh dạn với xu hướng canh tân đất nước cuối thế kỷ XIX của triều đình Tự Đức là vấn đề được giới sử học tương đối thống nhất trong nhìn nhận đánh giá. Có thể thấy rằng, trong bối cảnh khu vực và thế giới đầu thế kỷ XIX khi phương Tây đã tiến lên nền văn minh công nghiệp và chủ nghĩa tư bản đang bành trướng dữ dội sang phương Đông, đe dọa độc lập chủ quyền các quốc gia thì canh tân đất nước là một nhu cầu bức xúc ảnh hưởng đến sự tồn vong của dân tộc. Nhưng thời Nguyễn xu hướng canh tân xuất hiện chậm và không được triều đình chấp nhận. Đây là một hạn chế của nhà Nguyễn, có thể xu hướng canh tân nếu được thực hiện cũng khó nói trước là thành công hay không khi nhìn vào trào lưu cải cách khắp châu Á nhưng thái độ thờ ơ, gần như phủ nhận xu hướng canh tân của nhà Nguyễn là khó có thể chấp nhận được với tư cách là thế lực nắm quyền quản lý, lãnh đạo đất nước.

4.3. Triều Nguyễn không bán nước nhưng đã để mất nước và với tư cách là triều đại cầm quyền, triều Nguyễn phải chịu trách nhiệm chính trong sự thất bại của cuộc kháng chiến chống quân xâm lược, trong việc để mất nước ta vào tay thực dân Pháp. Về vấn đề này, tuy còn xem xét nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, nhưng có thể nhận thấy các nguyên nhân thất bại trực tiếp là "chủ trương không nhất quán khi chủ chiến, khi chủ hòa, khi lúng túng giữa chủ chiến và chủ hòa, tổ chức và lãnh đạo kháng chiến phạm nhiều sai lầm về chiến lược, chiến thuật, nhất là không huy động được sức mạnh đoàn kết dân tộc, sức mạnh toàn dân đánh

⁶ Xem thêm GS. Phan Huy Lê, "Về hội thảo khoa học chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX", *Tạp chí Cộng sản*, số 799, tháng 5-2009, tr. 93-98.

⁷ Nguyễn Văn Đăng, "Hiểu thêm về Hiệp ước Versailles (1787) giữa nước Pháp và chúa Nguyễn Ánh", *Kỷ yếu Hội thảo Quan hệ Việt - Pháp quá khứ và hiện tại*, Huế, tháng 4-2013, tr.10-14.

giặc..."⁸. Cũng cần nghiên cứu nguyên nhân thất bại trong bối cảnh chung của khu vực và thế giới, cần so sánh với các nước trong khu vực Đông Nam Á và Đông Á. Tất cả các nước, kể cả nước lớn như Trung Quốc, đều thất bại, duy chỉ Nhật Bản thực hiện được cuộc Duy tân Minh Trị mở đường đi vào con đường phát triển tư bản chủ nghĩa và Xiêm khôn khéo lợi dụng vị trí đệm nằm giữa hai thế lực Anh và Pháp để duy trì được chủ quyền (dù không trọn vẹn) và từng bước canh tân đất nước.

5. KẾT LUẬN

- Bên cạnh việc tiếp tục nghiên cứu về những thành tựu và hạn chế mà chúng tôi xin mạo muội gợi mở như trên, giới sử học cả nước nói chung, ở Huế nói riêng cần phải nghiên cứu đánh giá lại, sâu hơn về một số nhân vật lịch sử thời này đặt trong bối cảnh, yêu cầu lịch sử cụ thể mà nhân vật đó hoạt động (vua, chúa, quan lại...). Khi đánh giá sự nghiệp một vương triều, không thể lấy một số mặt tiêu cực của đời sau để phủ nhận toàn bộ thành tựu trong tiến trình lịch sử của cả vương triều đó. Hơn nữa, chúa Nguyễn và triều Nguyễn tồn tại trong bối cảnh đất nước diễn ra nhiều biến động to lớn, phức tạp ở bên trong và bên ngoài, nhất là nguy cơ can thiệp và xâm lăng của chủ nghĩa thực dân phương Tây. Vì vậy, có những quan niệm, ý kiến khác nhau về các vấn đề lịch sử thời chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn là chuyện bình thường trong nhận thức cũng như trong dư luận xã hội.

- Huế là một vùng đất giàu truyền thống văn hóa - lịch sử, nên giới nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn nói chung, sử học nói riêng cần nhận thức sâu sắc hơn vị thế của vùng đất, nâng cao trách nhiệm với nền sử học nước nhà, từ đó dành nhiều tâm sức để nghiên cứu và có nhiều hoạt động sử học hơn nữa góp phần xây dựng Huế thành một trung tâm khoa học và công nghệ, một trung tâm sử học lớn của cả nước.

- Trước mắt, lực lượng nghiên cứu sử, giới yêu thích sử học còn phân tán ở nhiều cơ quan đơn vị giáo dục, văn hóa, bảo tồn, bảo tàng khác nhau, cần tìm cách tập hợp họ lại không chỉ từ thế mạnh là thời chúa Nguyễn, thời Tây Sơn và triều Nguyễn mà còn cả các thời kỳ lịch sử xa xưa và lịch sử cách mạng hào hùng của quê hương, mà một trong những tổ chức có uy tín là Hội Khoa học Lịch sử Thừa Thiên Huế, trong Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh.

- Mọi thành tựu nghiên cứu về sử học trên vùng đất này, đặc biệt là nghiên cứu về thời chúa Nguyễn, Tây Sơn và vua Nguyễn cần được trao đổi, liên kết gặp gỡ với các nhà hoạch định chính sách bảo tồn, bảo tàng; nhà hoạch định chiến lược phát triển đô thị Huế. Có như thế, giới sử học Huế mới có thể đóng góp các kinh nghiệm lịch sử, các luận điểm khoa học để xây dựng Huế thành một thành phố lịch sử, thành phố festival, một trung tâm văn hóa - du lịch đặc sắc của Việt Nam và thế giới...

⁸ Phan Huy Lê, "Về hội thảo khoa học chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX", *Tạp chí Cộng sản*, số 799, tháng 5-2009, tr. 93-98.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Võ Hương An (2012). *Từ Điển nhà Nguyễn*, Nam Việt xb, California, USA.
- [2]. Nguyễn Thế Anh (1971). *Kinh tế xã hội Việt Nam dưới các vua triều Nguyễn*, Nxb Lửa Thiêng, Sài Gòn.
- [3]. Đỗ Bang (chủ biên) (2011). *Hệ thống phòng thủ miền Trung dưới triều Nguyễn*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [4]. Đỗ Bang chủ trì (1998). *Khảo cứu kinh tế và tổ chức bộ máy nhà nước triều Nguyễn - những vấn đề đặt ra hiện nay*, Báo cáo Đề tài cấp Nhà nước, Mã số KX-ĐL: 94-16, 1996-1997.
- [5]. Choi Byung Wook (2011). *Vùng đất Nam Bộ dưới triều Minh Mạng*, Nxb Thế Giới, Hà Nội.
- [6]. Đại học Huế (2000). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Văn hóa Việt Nam thời Nguyễn*, Huế.
- [7]. Nguyễn Văn Đăng (2013). “Hiểu thêm về Hiệp ước Versailles (1787) giữa nước Pháp và chúa Nguyễn Ánh”, Hội thảo khoa học *Quan hệ Việt - Pháp quá khứ và hiện tại*, Huế, tr.10-14.
- [8]. Hội Khoa học lịch sử Việt Nam (2009). *Một số vấn đề lịch sử vùng đất Nam Bộ đến cuối thế kỷ XIX, Kỷ yếu Hội thảo khoa học*, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 4&5-4-2006, Nxb Thế Giới, Hà Nội.
- [9]. Phan Huy Lê (2009). “Về hội thảo khoa học chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn trong lịch sử Việt Nam từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX”, *Tạp chí Cộng sản*, Số 799, tr. 93-98.
- [10]. Phan Huy Lê, Đỗ Bang chủ biên (2014). *Nguyễn Hoàng người mở cõi*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [11]. Đỗ Quỳnh Nga (2013). *Công cuộc mở đất Tây Nam Bộ thời chúa Nguyễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [12]. Nhiều tác giả (2005). *Lịch sử nhà Nguyễn một cách tiếp cận mới*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [13]. Nhiều tác giả (2002). *Những vấn đề lịch sử về triều đại cuối cùng ở Việt Nam*, Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế - Tạp chí Xưa và nay xb.
- [14]. Tạp chí Nghiên cứu và phát triển (2002). *Tuyển tập những bài nghiên cứu về triều Nguyễn*, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Thừa Thiên Huế - Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế xb.
- [15]. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (2002), *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Những vấn đề lịch sử thế kỷ XVII – XIX*.
- [16]. Viện Khoa học xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bảo tàng Lịch sử cách mạng Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh (1992), *Những vấn đề văn hóa - xã hội thời Nguyễn*, Tập 1, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [17]. Viện Khoa học xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bảo tàng Lịch sử cách mạng Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh (1995). *Những vấn đề văn hóa – xã hội thời Nguyễn*, Tập 2, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

**SOME FEATURES OF THE RESEARCH ACHIEVEMENTS
ON NGUYEN LORDS AND KINGS BY HISTORIANS IN HUE**

Nguyen Van Dang

Department of History, Hue University College of Sciences

Email: nvdang2101@gmail.com

ABSTRACT

The Nguyen Lords, the Tay Son and the Nguyen Kings, the last monarchic dynasties with Hue imperial capital, dominated the history of Vietnam from the late medieval period to modern time. Therefore, the research on these dynasties became the strength of researchers in Hue. The perception of some historical problems during the Nguyen dynasty has brought the researchers in this area lots of opportunities and challenges to assert their position among the domestic and international historians.

The article summarizes Hue historians' study on the history of Nguyen Lords and Kings, focuses on new perceptions and assessments about the achievements and limitations of Nguyen Lords and Nguyen dynasty. It draws some suggestive issues for the researchers in general and historians in particular, aiming at conducting the new study on Nguyen Dynasty in the future.

Keywords: *Historians, Nguyen Kings, Nguyen Lords, Tay Son.*